|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 19** |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY****MÔN: TOÁN** **CHỦ ĐỀ 3: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA** |

**BÀI: LÀM QUEN VỚI PHÉP NHÂN-DẤU NHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

 **1.Năng lực đặc thù:**

- Làm quen với phép nhân qua các tình huống thực tiễn,nhận biết cách sử dụng dấu “$×$”.

- Nhận biết ý nghĩa của phép nhân trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất***:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**-Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

**-Kĩ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

**2.Phương tiện và công cụ dạy học**

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các thẻ có chứa chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán 2

+HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu-Khởi động****1.1.Ổn định (KTBC)***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi***\* Ôn tập và khởi động**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV cho HS quan sát tranh GV nêu câu hỏi:+ Trong tranh, các bạn đang làm gì?+Bạn gái nói gì?+Bạn trai hỏi gì?- Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi của bạn trai- Nhóm em tìm ra kết quả bằng cách nào?Mỗi thẻ có 2 chấm tròn,5 thẻ có 10 chấm tròn.Để tính ra kết quả nhanh hơn và thuận tiện hơn hôm nay chúng ta sẽ được làm quen với phép tính mới:Phép nhân.**1.2. Dạy bài mới****2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá***Mục tiêu: Biết làm quen với phép nhân và viết dấu nhân.*Gv lấy lần lượt các thẻ có 2 chấm tròn và lấy 5 lần.Tay chỉ và nói : 2 được lấy 5 lần.-Gọi hs chỉ và đọc trên thẻ của mình. 2 được lấy 5 lần.Ta có phép nhân: 2$×$5=10Đọc là : Hai nhân năm bằng mười.- Gọi hs đọc lại.-Gv giới thiệu dấu nhân và yêu cầu hs lấy dấu nhân trong bộ đồ dùng.- GV yêu cầu hs thao tác tương tự với phép nhân 2$×$3-Gọi hs lên bảng thao tác với phép nhân 2$×$6**3. Hoạt động luyện tập,thực hành***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng đã học vào giải bài tập.***Bài 1**: **Xem hình rồi nói ( theo mẫu):**- GV nêu BT1.- Gv chỉ tranh và nói mẫu: 5 được lấy 3 lần.5$×$3=15- Yêu cầu hs nói theo cặp-Gọi 3-4 cặp trả lời.- Gọi hs nhận xét.-Nhận xét câu trả lời của các cặp.**Bài 2**: **Chọn phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:**Gv đưa ra ví dụ: Mỗi lọ có 3 bông hoa.Có 5 lọ như thế.-Gọi hs nêu phép tính thích hợp cho ví dụ trên.- Gv yêu cầu hs nêu đề bài-Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi để chọn phép nhân thích hợp với mỗi tranh và giải thích lí do chọn.- Gọi 3 nhóm hs trả lời.-Gọi hs nhận xét.Gv chốt:+Tranh 1: Mỗi khay có 6 quả trứng.Có 3 khay như thế.Vậy ta có phép nhân:$6×$3.+Tranh 2: Mỗi bên có 5 hộp sữa.Có 2 bên như thế.Vậy ta có phép nhân:$5×$2.+Tranh 3: Mỗi đĩa có 4 chiếc bánh.Có 3 đĩa như thế.Vậy ta có phép nhân:$4×$3.-Gọi hs đọc lại 3 phép nhân.**Bài 3: Xếp các chấm tròn thích hợp với mỗi phép nhân sau:**- Gọi hs nêu yêu cầu-Yêu cầu hs thực hành lần lượt các trường họp theo nhóm đôi và nói cho bạn nghe-Gọi các nhóm chữa bài nối tiếp-Gọi hs nhận xét.-Nhận xét các nhóm.**THƯ GIÃN****4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm****Bài 4: Giải toán***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân.*- Yêu cầu hs nêu đề toán- Yêu cầu hs thảo luận nhóm 4 tìm bạn đưa ra phép tính đúng và giải thích-Gọi hs chữa miệng- Nhận xét bài làm của hs **\*Hoạt động nối tiếp ( Củng cố - Dặn dò)**-Hôm nay học bài gì?-Gọi hs nêu ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép nhân rồi chia sẻ với bạn. | - HS hát và vận động- HS quan sát và trả lời câu hỏi:*+ Bạn gái và bạn trai đang chơi xếp thẻ.**+ Bạn gái nói: Mỗi thẻ có 2 chấm tròn, mình lấy ra 5 thẻ.**+ Bạn trai hỏi: Có tất cả bao nhiêu chấm tròn?**+ Có tất cả 10 chấm tròn.*+ HS trả lời - HS lắng nghe.- HS lấy các chấm tròn và thực hiện theo GV- Hs chỉ và đọc-Hs thao tác trên các thẻ của mình.-Hs đọc.- Hs thực hiện.Hs lấy thẻ và thực hiện:2 được lấy 3 lần.Ta có phép nhân: 2$×$3=62 được lấy 6 lần.Ta có phép nhân: 2$×$6=12-HS xác định yêu cầu bài tập.- Hs lắng nghe-Hs thực hiện theo nhóm đôi- Hs nêu kết quả4 được lấy 5 lần. 4$×$5=206 được lấy 2 lần. 6$×$2=12Hs lắng ngheHs trả lời: 3$×$5-Hs nêu đề toán- Hs thảo luận- Các nhóm trả lời- Hs nhận xét- Hs lắng nghe-Hs đọc đề-Hs thực hành-Các nhóm trả lời- Hs khác nhận xét, bổ sung-Hs nêu-Hs thảo luận nhóm 4-Hs trả lời-Hs lắng ngheLàm quen với phép nhân-Dấu nhân-Hs nêu |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: …………………………………………………………****…………………………………………………………………………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 19** |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY****MÔN: TOÁN** **CHỦ ĐỀ 3: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA** |

**BÀI: PHÉP NHÂN (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

 **1.Năng lực đặc thù:**

- Biết cách tìm kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng các số hạng bằng nhau.

- Nhận biết ý nghĩa của phép nhân trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**-Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

**-Kĩ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

**2.Phương tiện và công cụ dạy học**

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các thẻ có chứa chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán 2

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu-Khởi động****1.1.Ổn định (KTBC)****1.2. Dạy bài mới****2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá***Mục tiêu: Biết chuyển phép nhân thành tổng các số hạng bằng nhau để tìm kết quả.*Gv lấy lần lượt các thẻ có 3 chấm tròn và lấy 5 lần. + 3 được lấy mấy lần?+ Trên bảng có tất cả bao nhiêu chấm tròn?+ Con tính kết quả của phép nhân này như thế nào?+Để tính được kết quả của phép nhân ta chuyển thành phép tính gì?Chốt: Như vậy để tìm được kết quả của một phép nhân nào đó chúng ta chuyển phép nhân đó thành tổng các số hạng bằng nhau.- GV lấy và gắn lần lượt các thẻ có 2 chấm tròn và lấy 5 lần.Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi và nói cho bạn nghe kết quả.-Gọi 2-3 nhóm trình bày.- Gọi hs nhận xét-Nhận xét và chốt kết quả:Để tính được kết quả của phép nhân 3$×$5 ta chuyển thành phép cộng có 5 số hạng là 3.$3×$5=3+3+3+3+3=15Vậy 3$×$5=15-Gv đưa ra bài toán: Mỗi lọ có 5 bông hoa,có 3 lọ như thế.Hỏi có tất cả bao nhiêu bông hoa ?+ Để giải được bài toán thực hiện phép tính gì?+ Kết quả của phép nhân $5×$3 là bao nhiêu?**3. Hoạt động luyện tập,thực hành***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép nhân đã học vào giải bài tập**.***Bài 1**: **Xem hình rồi nói ( theo mẫu):**- GV nêu BT1.- Gv chỉ tranh và nói mẫu: Mỗi đĩa đựng 2 quả táo,có 4 đĩa như thế.2 được lấy 4 lần.Ta có phép nhân 2$×$4=2+2+2+2=8.Vậy 2$×$4=8- Yêu cầu hs nói theo cặp tìm số thích hợp vào ô trống và nõi cho bạn nghe cách tìm ra kết quả-Gọi 3-4 cặp trả lời.- Gọi hs nhận xét.-Nhận xét câu trả lời của các cặp.**THƯ GIÃN****4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép nhân đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân.*Gv đưa ra ví dụ: Mỗi lọ có 3 bông hoa.Có 5 lọ như thế.+ Bài toán thực hiện phép tính gì?+ Có tất cả bao nhiêu bông hoa?+ Em tính ra kết quả bằng cách nào?**\*Hoạt động nối tiếp ( Củng cố - Dặn dò)**Hôm nay học bài gì?-Gọi hs nêu ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép nhân rồi chia sẻ kết quả với bạn. | - HS hát và vận động-Hs quan sát+ 3 được lấy 5 lần+ Có 15 chấm tròn.+ 3$×$5=3+3+3+3+3=15+ Chuyển phép nhân thành phép cộng các số hạng có tổng bằng nhau.- HS lấy các chấm tròn và thực hiện theo GV- Hs thực hành theo và thảo luận- Hs trình bày-Hs nhận xét-Hs lắng nghe- Hs lắng nghe.+ Bài toán thực hiện phép nhân.+ $5×$3=15Vì 5$×$3=5+5+5=15-HS xác định yêu cầu bài tập.- Hs lắng nghe-Hs thực hiện theo nhóm đôi- Hs nêu kết quảa) 4$×$3=12Vì 4$×$3=4+4+4=12b) 5$×$2=10Vì 5$×$2=5+5=10c) 6$×$3=18Vì 6$×$3=6+6+6=18-Hs nhận xét-Hs lắng nghe-Hs lắng nghe+ Phép nhân: 3$×$5+ Có tất cả 15 bông hoa+ Chuyển phép nhân thành phép cộng các số hạng bằng nhau: 3$×$5=3+3+3+3=15 Phép nhân-Hs nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: ……………………………………………….**

**……………………………………………………………………………………….**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 19** |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY****MÔN: TOÁN** **CHỦ ĐỀ 3: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA** |

**BÀI: PHÉP NHÂN ( Tiết 2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

 **1.Năng lực đặc thù:**

- Biết cách tìm kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng các số hạng bằng nhau.

- Nhận biết ý nghĩa của phép nhân trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất** *:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**-Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

**-Kĩ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

**2.Phương tiện và công cụ dạy học**

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các thẻ có chứa chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán 2

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu-Khởi động****1.1.Ổn định (KTBC)****1.2. Dạy bài mới****2. Hoạt động luyện tập, thực hành***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép nhân đã học vào giải bài tập**.***Bài 2: Chuyển tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân (theo mẫu):**- Yêu cầu hs nêu đề toánGv viết phép tính :7+7+7=21 lên bảng và hỏi: + 7 được lấy mấy lần?+ Hãy chuyển tổng các số hạng bằng nhau thành phép nhân?- Yêu cầu hs làm bài vào vở.- Thu,nhận xét vở cho 5 hs theo danh sách.- Gọi hs chữa miệng lần lượt các phần a,b,c,d.- Gọi hs nhận xét- Nhận xét bài làm của hs **Bài 3**: **Chọn tổng ứng với phép nhân:**-Gọi hs nêu yêu cầu- Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi nói cho bạn nghe cách chọn tổng của mình.-Gọi 2 nhóm trình bày -Gọi hs nhận xét**Bài 4: Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:**-Gọi hs nêu yêu cầu+Trong bức tranh a mỗi nhóm có mấy con gà?+ Có mấy nhóm như thế?+ Nêu phép nhân thích hợp?+Trong bức tranh b mỗi nhóm có mấy bạn?+ Có mấy nhóm như thế?+ Nêu phép nhân thích hợp?**THƯ GIÃN****3. Hoạt dộng vận dụng, trải nghiệm****Bài 5: Xem tranh rồi nêu một tình huống có phép nhân:***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép nhân đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến phép nhân.*-Gọi hs nêu yêu cầu-Yêu cầu hs thảo luận nhóm 4 -Gọi đại diện 3-4 nhóm trả lời-Gọi hs nhận xét-Nhận xét**\*Hoạt động nối tiếp ( Củng cố - Dặn dò)**-Qua bài này em học được điều gì?-Gọi hs nêu ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép nhân rồi chia sẻ với bạn. | - HS hát và vận động-Hs nêu đề toán+ 7 được lấy 3 lần+ 7$×3$=21-Hs làm bài vào vở-Hs thực hiện-Hs chữa bàia) 2+2+2=62$×3$=6b) 10+10+10+10=4010$×4$=40c) 9+9=189$×2$=18d) 5+5+5+5+5+5=305$×6$=30-Hs nhận xét-Hs lắng nghe-Hs đọc yêu cầu và các phép tính- Hs thảo luận- Các nhóm trả lờia) 4$×3$=4+4+4=12b) 6$×2$=6+6=12- Hs nhận xét- Hs nêu yêu cầu+ Mỗi nhóm có 4 con gà+ Có 5 nhóm như thế+ 4$×5$=20+ Mỗi nhóm có 2 bạn+ Có 5 nhóm như thế.+ 2$×5$=10-Hs nêu-Hs thảo luận-Đại diện trình bày-Hs nhận xét-Hs lắng nghe-Hs trả lời-Hs nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: ……………………………………………….**

**……………………………………………………………………………………….**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 19** |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY****MÔN: TOÁN** **CHỦ ĐỀ 3: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA** |

**BÀI: THỪA SỐ - TÍCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

 **1.Năng lực đặc thù:**

- Biết tên gọi của thành phần và kết quả của phép nhân.

- Củng cố cách tính kết quả của phép nhân.

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất***:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**-Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

**-Kĩ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

**2.Phương tiện và công cụ dạy học**

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các thẻ có ghi chữ cái tên các thành phần,kết quả của phép nhân: Thừa số,Tích.

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu-Khởi động****1.1.Ổn định (KTBC)****1.2. Dạy bài mới****2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá***Mục tiêu: Biết tên gọi của thành phần và kết quả của phép nhân.*Gv gắn phép nhân 2$×$4=8 lên bảngTrong phép nhân trên:+ 2 được gọi là thừa số.+ 4 cũng được gọi là thừa số.+ 8 được gọi là tích.+ 2$×$4 cũng được gọi là tích.- Gọi hs đọc lại.-Gv yêu cầu hs gọi tên của thành phần và kết quả của phép nhân: 2$×$9=18.- GV yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi tự lấy ví dụ và gọi tên các thành phần và kết quả của phép nhân đó-Gọi 2-3 nhóm trình bày-Nhận xét-Gv yêu cầu hs viết phép nhân vào bảng con khi biết thừa số là 5 và 6,tích là 30-Yêu cầu hs tự viết phép nhân rồi đố bạn đâu là thừa số,đâu là tích.**3. Hoạt động luyện tập,thực hành***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng đã học vào giải bài tập**.***Bài 1**: **Nêu thừa số,tích trong các phép tính sau:**- GV nêu BT1.- Yêu cầu hs nói theo cặp-Gọi 3-4 cặp trả lời.- Gọi hs nhận xét.-Nhận xét câu trả lời của các cặp.**Bài 2**: **Tìm tích, biết các thừa số lần lượt là:**- Gv yêu cầu hs nêu đề bài+Để tìm được tích cần thực hiện phép tính gì?-Yêu cầu hs làm bài vào vở- Yêu cầu hs đổi vở kiểm tra cho nhau.- Gọi 2hs chữa bài.-Gọi hs nhận xét.-Gv nhận xét-Gọi hs đọc lại 2 phép nhân.**THƯ GIÃN****4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm****Bài 3: Thực hành “Lập tích”***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến Thừa số-Tích.*- Yêu cầu hs nêu đề toánTổ chức cho hs chơi trò chơi “ Lập tích”.Gv đưa ra 2 số bất kì và yêu cầu hs viết tích của 2 số đó vào bảng con và gọi hs nói cho bạn nghe tích mình lập được là gì? Tích đó được lập từ những thừa số nào?- Tổng kết trò chơi**\*Hoạt động nối tiếp ( Củng cố - Dặn dò)**+Qua bài học này em biết thêm được điều gì?+ Những từ ngữ toán học nào em cần nhớ?+Gọi hs lấy ví dụ.-Dặn hs ôn bài và chuẩn bị bài sau:Bảng nhân 2. | - HS hát và vận động- HS lắng nghe- Hs chỉ và đọc-Hs thực hiện 2$ × $9 = 18TSTSTích- Hs thảo luận.-Hs trình bày-Hs lắng nghe-Hs viết bảng con: 5$×$6=30-Hs thực hiện-HS xác định yêu cầu bài tập.-Hs thực hiện theo nhóm đôi- Hs nêu kết quả-Hs lắng nghe-Hs nêu đề toán+Thực hiện phép nhân- Hs làm bài+ 2$×$3=6+ 4$×$5=20-Hs đổi vở- Hs chữa bài- Hs nhận xét-Hs đọc-Hs đọc đề-Hs chơi trò chơi- Hs lắng nghe-Hs trả lời-Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: ……………………………………………….**

**……………………………………………………………………………………….**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 19** |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY****MÔN: TOÁN** **CHỦ ĐỀ 3: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA** |

**BÀI: BẢNG NHÂN 2 ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

 **1.Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả của phép tính trong bảng nhân 2 và thành lập bảng nhân 2.

- Vận dụng bảng nhân 2 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất***:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**-Phương pháp:** quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

**-Kĩ thuật:** đặt câu hỏi, chia nhóm

**2.Phương tiện và công cụ dạy học**

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các thẻ có chứa chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán 2 .

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu-Khởi động****1.1.Ổn định (KTBC)****1.2. Dạy bài mới****2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá***Mục tiêu: Lập được Bảng nhân 2.*Gv yêu cầu hs lấy lần lượt các thẻ có 2 chấm tròn rồi lần lượt nêu phép nhân tương ứng, chẳng hạn:+Ta đặt 1 tấm thẻ có 2 chấm tròn: 2 được lấy 1 lần. Ta có phép nhân: 2 x 1 = 2.+Ta đặt 2 tấm thẻ có 2 chấm tròn: 2 được lấy 2 lần. Ta có phép nhân: 2 x 2 = 4.-HS tiếp tục thực hiện cho đến khi hoàn thành Bảng nhân 2-Gv giới thiệu Bảng nhân 2-Gọi hs đọc Bảng nhân 2-Yêu cầu hs đọc bảng nhân 2 cho bạn nghe.- GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” hỏi-đáp về các phép tính trong Bảng nhân 2-Gọi 3-4 nhóm trình bày-Gọi hs nhận xét**3. Hoạt động luyện tập,thực hành****Bài 1: Thực hiện tính nhẩm**-HS đọc Y/C-Tìm kết quả các phép nhân nêu trong bài.-Y/C HS làm vào vở.-Đổi vở, đọc kết quả tương ứng với mỗi phép tính.-Nhận xét.**THƯ GIÃN****4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm***Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về Bảng nhân 2 đã học vào giải bài tập.*-Cho HS chơi trò “ Đố bạn” trả lời các phép tính trong Bảng nhân 2- Gọi hs trả lời miệng.-Gọi hs nhận xét.**\*Hoạt động nối tiếp ( Củng cố - Dặn dò)**-Qua bài học này,các em biết thêm được điều gì?-Dặn hs về nhà đọc Bảng nhân 2 và tìm các tình huống thực tế liên quan đến phép nhân trong Bảng nhân 2 để tiết sau chia sẻ với các bạn. | - HS hát và vận động- 2 được lấy 1 lần.Ta có phép nhân: 2$×$1=2*………………………..*2 được lấy 10 lần.Ta có phép nhân: 2$×$10=20-Hs đọc- 4-5 Hs đọc- Hs tiến hành hỏi-đáp về phép tính trong Bảng nhân 2.-Hs trình bày- Hs khác nhận xét, bổ sung-HS đọc Y/C-HS làm vào vở-Hs nêu-Hs trả lời-Hs nhận xét-Hs chơi trò chơi về các phép tính trong Bảng nhân2-Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: ……………………………………………….**

**……………………………………………………………………………………….**